PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 2

Chủ điểm Mái ấm gia đình · Bài 27–28 (SGK tr. 116–122)

Tuần 15

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Bố của Hà

Bố của Hà là thợ mộc. Đôi tay bố to và chai sần nhưng rất khéo. Bố đóng cho Hà chiếc bàn học nhỏ xinh. Tối nào bố đi làm về muộn, bố cũng ghé xem Hà làm bài. Có hôm Hà làm sai, bố không mắng mà ân cần giảng lại. Chủ nhật, bố đưa cả nhà về thăm ông bà. Hà thấy bố vừa hiền vừa chăm chỉ. Hà rất yêu bố.

1. Bố của Hà làm nghề gì? (A) Thợ mộc (B) Thợ may (C) Bác sĩ

2. Bố đóng cho Hà vật gì? (A) Chiếc tủ (B) Chiếc ghế (C) Chiếc bàn học

3. Khi Hà làm bài sai, bố làm gì?

(A) Mắng Hà một trận (B) Ân cần giảng lại (C) Làm bài hộ Hà

4. Hà thấy bố là người thế nào?

Bài 2: Chính tả: viết lại địa chỉ cho đúng quy tắc viết hoa

1. thôn đồng mơ, xã tân lập → .....

2. phường bình an → .....

Bài 3: Chính tả: điền ao hoặc au

ngôi s..... đi s..... con d.....

m..... lẹ b..... giờ r..... cải

Bài 4: Luyện từ và câu: khoanh vào từ chỉ tình cảm, tính cách

1. Từ nào chỉ tình cảm gia đình? (A) quan tâm (B) đóng bàn (C) về muộn

2. Từ nào nói về tính cách của bố? (A) thợ mộc (B) bàn học (C) kiên nhẫn

Bài 5: Luyện từ và câu: điền dấu chấm, dấu chấm hỏi hoặc dấu chấm than

1. Bố ơi, bố có mệt không ☐

2. Chiếc bàn bố đóng đẹp quá ☐

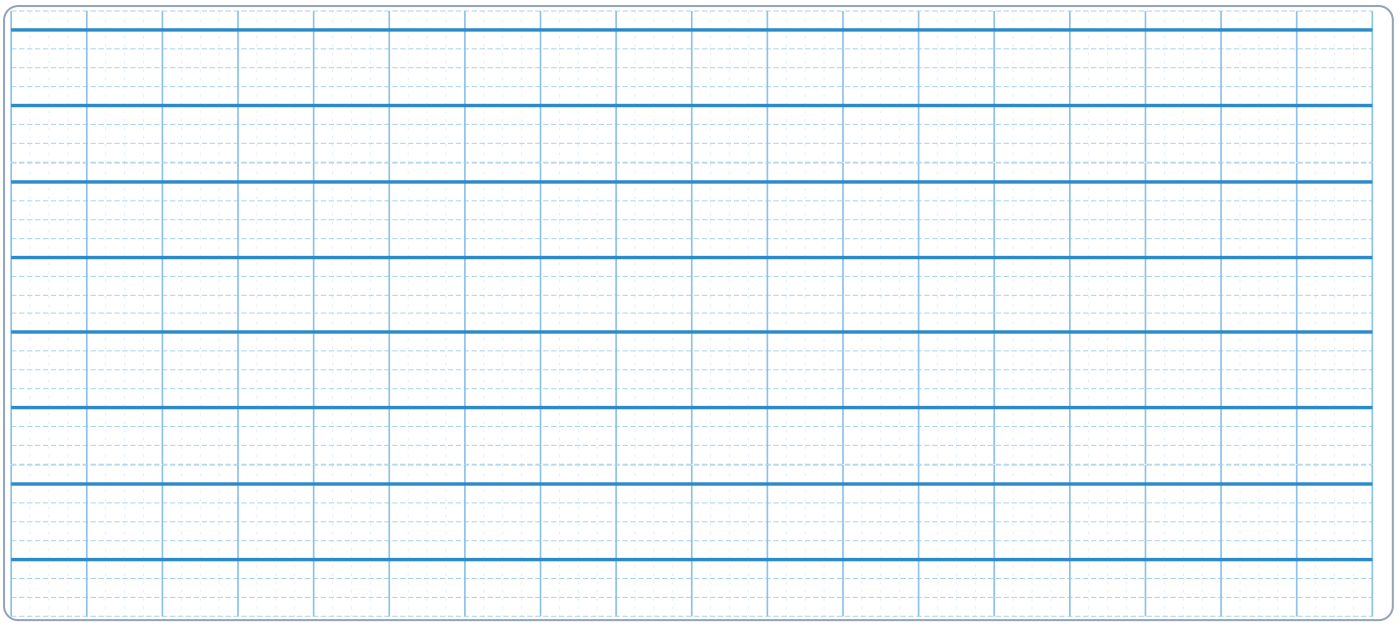
3. Bố em là thợ mộc ☐

onthi.app
Ôn thi, luyện bài tập miễn phí, có đáp án

💕 Bài 6: Viết: nói tình cảm của em với một người thân

Viết 2–3 câu nói về tình cảm của em với một người thân.

Người thân đó là ai? Người đó quan tâm em thế nào? Em có tình cảm gì với người đó?



ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 2

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 15

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. **A** (Thợ mộc)
2. **C** (Chiếc bàn học)
3. **B** (Ân cần giảng lại)
4. Hà thấy bố vừa hiền vừa chăm chỉ.

Bài 2: Chính tả: viết lại địa chỉ cho đúng quy tắc viết hoa

1. thôn đồng mơ, xã tân lập → **thôn Đồng Mơ, xã Tân Lập**
2. phường bình an → **phường Bình An**

Bài 3: Chính tả: điền ao hoặc au

ngôi s**ao** đi s**au** con d**ao** m**au** lẹ b**ao** giờ r**au** cải

Bài 4: Luyện từ và câu: khoanh vào từ chỉ tình cảm, tính cách

1. **A** (quan tâm) 2. **C** (kiên nhẫn)

Bài 5: Luyện từ và câu: điền dấu chấm, dấu chấm hỏi hoặc dấu chấm than

1. Bố ơi, bố có mệt không **?**
2. Chiếc bàn bố đóng đẹp quá **!**
3. Bố em là thợ mộc **.**

Bài 6: Viết: nói tình cảm của em với một người thân

Mẫu: Người em yêu quý nhất là ông nội. Ông thường dạy em đọc sách và chơi cờ. Em rất kính yêu ông và mong ông luôn khoẻ mạnh.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án